ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH **BAN TUYÊN GIÁO** * Số 50-CV/BTG *V/v triển khai thực hiện công tác tuyên truyền tháng 10/2022*	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Tuyên Quang, ngày 28 tháng 9 năm 2022*

Kính gửi: - Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các đoàn thể Khối.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh định hướng một số nội dung tuyên truyền tháng 10/2022, như sau:

1. Tuyên truyền kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Võ Văn Ngân (1902 - 2022).

2. Tuyên truyền kỷ niệm 75 năm Chiến thắng Việt Bắc - Thu Đông năm 1947.

3. Về một số nội dung triển khai Luật Cư trú năm 2020.

4. Giải pháp phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề.

5. Những dấu hiệu liên quan giữa sử dụng thuốc lá, thuốc lá điện tử với đại dịch Covid-19.

6. Tuyên truyền về thông điệp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới.

(Có tài liệu tuyên truyền gửi kèm theo).

Đề nghị các chi, đảng bộ cơ sở, các đoàn thể Khối triển khai tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và người lao động bảo đảm kịp thời, hiệu quả, thiết thực, phù hợp với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nơi nhận: - Như trên, - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (báo cáo), - Thường trực Đảng ủy Khối (báo cáo), - Các ban, Văn phòng Đảng ủy Khối, - Các đoàn thể Khối, - Lưu BTG Đảng ủy Khối.	**K/T TRƯỞNG BAN** PHÓ TRƯỞNG BAN BAN TUYÊN GIÁO **Hoàng Anh Tuấn**

ĐỀ CƯƠNG TÀI LIỆU
ĐỊNH HƯỚNG MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 10 NĂM 2022
(Kèm theo Công văn số 50-CV/BTG ngày 28/9/2022 của Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối)

I. Tuyên truyền kỷ niệm 75 năm Chiến thắng Việt Bắc - Thu Đông năm 1947

1. Âm mưu của thực dân Pháp và chủ trương của Đảng ta trong chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông 1947

**** Âm mưu của thực dân Pháp:*** Để thực hiện âm mưu tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến của ta; khóa chặt biên giới Việt Trung, ngăn chặn mối quan hệ giữa Cách mạng Việt Nam và Cách mạng Trung Quốc; tạo một chiến thắng quân sự quyết định để gây thanh thế và làm đà tiến tới thiết lập một chính phủ tay sai. Thu Đông 1947, quân Pháp huy động 12.000 quân tinh nhuệ được trang bị đầy đủ vũ khí, phương tiện hiện đại (đại bác, máy bay, tàu chiến…) với chiến lược "đánh nhanh thắng nhanh" tạo 2 gọng kìm lớn từ phía Đông và phía Tây nhằm kẹp chặt Việt Bắc. Chúng dự tính chỉ cần 3 tuần lễ để đập tan cơ quan đầu não kháng chiến của ta.

**** Chủ trương của Đảng ta:*** Trước âm mưu của thực dân Pháp, ngày 15/10/1947 Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Phải phá tan cuộc tiến công mùa đông của giặc Pháp". Thực hiện Chỉ thị của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ chỉ huy chiến dịch hạ quyết tâm: Đánh mạnh ở Mặt trận sông Lô và đường số 4; phá vận tải tiếp tế địch, phục kích các đường rừng, đánh đường sông; tại những căn cứ của địch hay quấy rối, đối với những vị trí nhỏ bao vây tiêu diệt. Các khu đánh mạnh để phối hợp với Việt Bắc. Thành lập các ban chỉ huy mặt trận sông Lô, đường số 4, đường số 3.

2. Diễn biến và ý nghĩa của chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông 1947

**** Diễn biến chiến dịch:***

Ngày 07 và 08/10/1947, địch cho quân nhảy dù xuống Bắc Kạn, Chợ Mới, Chợ Đồn bắt đầu cuộc tấn công lên Việt Bắc. Binh đoàn bộ binh thuộc địa do Bô-phrê chỉ huy từ Lạng Sơn theo đường số 4 lên Cao Bằng, Bắc Kạn bao vây Việt Bắc ở phía Đông và phía Bắc. Binh đoàn hỗn hợp bộ binh và lính thuỷ đánh bộ do Com-muy-nan chỉ huy từ Hà Nội ngược sông Hồng, sông Lô lên Tuyên Quang, đến Chiêm Hoá bao vây Việt Bắc ở phía Tây. Điểm hợp quân của 2 cánh quân này Đài Thị (Đông Bắc, Chiêm Hoá).

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, quân và dân ta đã anh dũng đánh trả cuộc tấn công của kẻ thù. Tại Bắc Kạn, quân địch vừa nhảy dù xuống, dân quân du kích và bộ đội ta đã vây đánh gây cho địch tổn thất nặng nề. Tại Chợ Mới, quân ta tập kích, phục kích, bắn tỉa đánh trả các cuộc hành quân càn quét của địch. Ngày 24/10 pháo binh Việt Nam chiến thắng giòn giã trong trận mai phục Đoan Hùng, bắn trúng 2 tàu chiến và làm bị thương nặng 2 chiếc khác. Sau đó, bộ đội ta

tiếp tục chặn đánh địch tại Khe Lau gây cho địch thiệt hại nặng nề. Trên mặt trận đường số 4, ngày 30/10 tiểu đoàn 249 thuộc trung đoàn 28 đánh trận phục kích xuất sắc trên đèo Bông Lau, phá hủy 27 xe cơ giới, diệt 94 lính Âu - Phi, 55 lính ngụy, bắt 101 tù binh, thu 600 dù cùng nhiều quân trang, quân dụng...

Không thực hiện được âm mưu, ngày 19/11 quân Pháp ra lệnh rút quân, trên đường rút chạy chúng tiếp tục bị quân và dân ta phục kích tiêu diệt, Ngày 21/12/1947 quân Pháp rút hoàn toàn khỏi chiến trường Việt Bắc. Sau hơn 2 tháng tiến công lên Việt Bắc, trước sức chiến đấu ngoan cường của quân và dân ta, 3.300 lính Pháp, trong đó có gần 100 võ quan Pháp bỏ mạng; 3.900 binh sĩ bị thương; quân ta bắt 270 tù binh; bắn rơi 18 máy bay, bắn chìm và bắn cháy 54 ca nô, tàu chiến; phá hủy hoàn toàn 255 xe cơ giới, 13 vô tuyến, 85 súng cối; 90 súng badôca, 762 súng liên thanh, 4.100 súng trường cùng rất nhiều quân trang, quân dụng.

* ***Ý nghĩa:*** Với thắng lợi của quân và dân ta trong chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông 1947 đã làm thất bại âm mưu của thực dân Pháp, bảo vệ vững chắc cơ quan đầu não cách mạng. Sau chiến dịch cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp chuyển sang giai đoạn mới: Pháp buộc phải chuyển từ "đánh nhanh, thắng nhanh" sang "đánh lâu dài" với ta. Lực lượng so sánh giữa ta và địch bắt đầu thay đổi theo chiều hướng có lợi cho Cách mạng Việt Nam.

2. Những đóng góp của quân và dân Tuyên Quang trong chiến dịch Việt Bắc -Thu Đông 1947

Nằm trong mặt trận Sông Lô-đường số 2, mục tiêu chiếm đóng, càn quét chủ yếu của gọng kìm phía Tây của quân Pháp, quân dân Tuyên Quang và các đơn vị bộ đội chủ lực đã có những trận đánh xuất sắc, tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Dưới sự lãnh đạo của Khu uỷ Khu 10, dựa vào thế hiểm yếu của núi rừng, sông, với phương châm dùng vũ khí địch đánh địch, đánh địch bằng mọi loại vũ khí có trong tay, lực lượng vũ trang của tỉnh đã đánh địch cả khi chúng hành quân lẫn lúc chúng dừng chân nghỉ ngơi, đánh địch cả trên sông lẫn trên bộ, cả khi chúng tấn công, khi chúng rút chạy, tiêu biểu: Phục kích bắn chìm tàu chiến địch ở bến phà Bình Ca (11-12/10/1947); phục kích địa lôi của tự vệ thành Tuyên Quang tại Km 7 tiêu diệt gần 100 tên, bẻ gãy cuộc hành quân của 1 tiểu đoàn Pháp (ngày 22/10/1947); phục kích tại Vật Nhèo (Chiêm Hóa) tiêu diệt gần 200 tên, phá hủy 2 ca nô, thu 2 đại liên, 2 khẩu 30 ly 2 và hàng trăm súng trường, tiểu liên (ngày 01/11/1947); phục kích tại Cầu Cả tiêu diệt 100 tên địch (ngày 4/11/1947); phục kích tại Khe Lau (ngày 10/11/1947) bắn cháy, bắn chìm 3 tàu chiến và ca nô, tiêu diệt hon 200 tên... Tính chung trong toàn chiến dịch quân và dân Tuyên Quang đã tham gia chiến đấu 48 trận, trong đó có 30 trận độc lập tác chiến, 18 trận hợp đồng tác chiến với bộ đội chủ lực góp phần tiêu diệt 1.300 tên địch, bắn cháy, bắn hỏng 10 ca nô, tàu chiến, phá hủy 01 máy bay. Với chiến thắng Sông Lô, quân và dân Tuyên Quang đã góp phần đập tan âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của giặc Pháp, bảo toàn được căn cứ địa Việt Bắc, Bác Hồ cùng cơ quan đầu não kháng chiến.

II. Về một số nội dung triển khai Luật Cư trú năm 2020

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an ban hành văn bản số 5672/C06-TTDLDC về việc phối hợp triển khai thi hành Luật Cư trú năm 2020, trong đó nêu rõ các phương thức sử dụng thông tin công dân thay việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự:

1. Sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chíp điện tử là giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú

Tại khoản 1 Điều 3, Điều 18 và Điều 20 Luật Căn cước công dân năm 2014 quy định căn cước công dân là thông tin cơ bản về lai lịch, nhân dạng của công dân; khi công dân xuất trình thẻ Căn cước công dân theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền không được yêu cầu công dân xuất trình thêm giấy tờ khác chứng nhận các thông tin về căn cước công dân; các thông tin trên mặt thẻ Căn cước công dân, gồm: (1) Ảnh, (2) Số thẻ Căn cước công dân (số định danh cá nhân); (3) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; (4) Ngày, tháng, năm sinh; (5) Giới tính; (6) Quốc tịch; (7) Quê quán; (8) Nơi thường trú; (9) Ngày, tháng, năm hết hạn; (10) Đặc điểm nhân dạng; (11) Vân tay; (12) Ngày, tháng, năm cấp thẻ; (13) Họ, chữ đệm và tên, chức danh, chữ ký của người cấp thẻ.

2. Sử dụng thiết bị đọc mã QRCode trên thẻ CCCD có gắn chíp

Công dân, cơ quan, tổ chức sử dụng thiết bị đọc QRCode (theo tiêu chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) tích hợp với máy tính hoặc thiết bị di động để đọc thông tin công dân từ mã QRCode trên thẻ CCCD.

Các thông tin gồm: số CCCD; số CMND 9 số; Họ và tên; Ngày sinh; Giới tính; Nơi thường trú; Ngày cấp CCCD.

3. Sử dụng thiết bị đọc chíp trên thẻ CCCD

Công dân, cơ quan, tổ chức sử dụng thiết bị đọc thông tin trong chíp trên thẻ CCCD phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, giao dịch dân sự... Thiết bị này do Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội nghiên cứu kết hợp sản xuất. Hiện nay, Công an cấp huyện đã được trang cấp và đang sử dụng.

Các thông tin gồm: (1) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; (2) Ngày, tháng, năm sinh; (3) Giới tính; (4) Quê quán; (5) Dân tộc; (6) Tôn giáo; (7) Quốc tịch; (8) Nơi thường trú; (9) Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ, vợ hoặc chồng; (10) Số chứng minh đã được cấp; (11) Ngày cấp; (12) Ngày hết hạn (của thẻ CCCD); (13) Đặc điểm nhận dạng; (14) ảnh chân dung; (15) Trích chọn vân tay; (16) Số thẻ Căn cước công dân (số định danh cá nhân).

4. Người dân tra cứu, khai thác thông tin cá nhân trực tuyến trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để sử dụng khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự, bằng cách:

Bước 1: Công dân truy cập trang web dân cư quốc gia theo địa chỉ: **https://dichvucong.dancuquocgia.gov.vn**

Bước 2: Đăng nhập tài khoản/ mật khẩu truy cập *(sử dụng tài khoản Cổng DVC quốc gia)*; xác thực nhập mã OTP được hệ thống gửi về điện thoại.

Bước 3: Tại trang chủ, truy cập vào chức năng "Thông tin công dân" và nhập các thông tin theo yêu cầu: Họ tên, số định danh cá nhân, ngày sinh, số điện thoại, mã xác nhận. Sau đó, nhấn Tìm kiếm.

Bước 4: Thông tin cơ bản của công dân sẽ hiển thị trên màn hình gồm: (1) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; (2) Ngày, tháng, năm sinh; (3) Giới tính; (4) Nơi đăng ký khai sinh; (5) Quê quán; (6) Nơi thường trú; (7) Số định danh cá nhân; (8) Số chứng minh nhân dân.

5. Sử dụng ứng dụng VNeID hiển thị các thông tin trên các thiết bị điện tử để phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự (theo Quyết định số 34/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ), bằng cách:

Bước 1: Công dân đến cơ quan Công an đăng ký tài khoản mức 2; thực hiện cài đặt ứng dụng VNeID; thực hiện kích hoạt tài khoản trên thiết bị di động khi nhận được tin nhắn thông báo đăng ký tài khoản thành công theo các bước trong ứng dụng VNeID.

Bước 2: Sau khi được kích hoạt, việc sử dụng tài khoản định danh điện tử như sau:

(1) Công dân thực hiện đăng nhập một lần trên cổng dịch vụ công quốc gia (liên thông với cổng dịch vụ công của các Bộ, ngành, địa phương) với tên tài khoản là số định danh cá nhân và mật khẩu để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Tùy từng dịch vụ công trực tuyến, thông tin của công dân sẽ được điền vào biểu mẫu điện tử (Form), người dân không phải điền và không sửa được thông tin.

Các thông tin (tùy theo dịch vụ) gồm: (1) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; (2) Ngày, tháng, năm sinh; (3) Giới tính; (4) Quê quán; (5) Dân tộc; (6) Tôn giáo; (7) Quốc tịch; (8) Nơi thường trú; (9) Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ, vợ hoặc chồng; (10) Số chứng minh đã được cấp; (11) Ngày cấp; (12) Ngày hết hạn (của thẻ CCCD); (13) Đặc điểm nhận dạng; (14) ảnh chân dung; (15) Trích chọn vân tay; (16) Số thẻ Căn cước, công dân (số định danh cá nhân).

(2) Sử dụng các thông tin hiển thị trên VNeID:

Công dân sử dụng tài khoản, mật khẩu đăng nhập ứng dụng VNeID trên thiết bị di động. Các thông tin căn cước công dân, thông tin dân cư được tích hợp hiển thị trên ứng dụng VNeID để người dân, cơ quan, tổ chức sử dụng để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và các giao dịch của người dân.

Thông tin hiển thị trên VNeID gồm: Số CCCD; Họ và tên; Ngày sinh; Giới tính; Quốc tịch; Quê quán; Nơi thường trú; CCCD có giá trị đến; Đặc điểm nhận dạng; Ngày cấp, Số điện thoại.

(3) Các doanh nghiệp, tổ chức kết nối trực tiếp với hệ thống định danh xác thực điện tử của Bộ Công an để sử dụng xác thực điện tử tài khoản định danh điện tử của người dân.

6. Sử dụng giấy xác nhận thông tin về cư trú (ban hành kèm theo Thông tư số 56/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an)

Công dân trực tiếp đến cơ quan đăng ký cư trú trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú của công dân để đề nghị cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc gửi yêu cầu xác nhận thông tin về cư trú qua dịch vụ công trực tuyến khi cần thiết (Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an, Cổng dịch vụ công quản lý cư trú). Cơ quan đăng ký cư trú sẽ cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú cho công dân dưới hình thức văn bản hoặc văn bản điện tử theo yêu cầu của công dân. Giấy xác nhận thông tin về cư trú có giá trị 30 ngày kể từ ngày cấp và có giá trị 6 tháng kể từ ngày cấp đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Cư trú xác nhận về việc khai báo cư trú.

Thời gian qua, Bộ Công an cũng đã chỉ đạo Công an các địa phương triển khai thực hiện hiệu quả, tạo điều kiện tối đa cho công dân khi giải quyết thủ tục cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú để thực hiện thủ tục hành chính khi có yêu cầu. Mẫu giấy Xác nhận thông tin về cư trú (mẫu CT07 ban hành kèm Thông tư số 56/2021/TT-BCA) đã có đầy đủ thông tin cá nhân, thông tin về nơi cư trú của công dân, thông tin về chủ hộ, mối quan hệ của các thành viên trong hộ gia đình, cụ thể: (1) Số định danh cá nhân; (2) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; (3) Ngày, tháng, năm sinh; (4) Giới tính; (5) Quê quán; (6) Dân tộc; (7) Tôn giáo; (8) Quốc tịch; (9) Nơi thường trú; (10) Nơi tạm trú; (11) Nơi ở hiện tại; (12) Họ tên chủ hộ, số định danh chủ hộ và Quan hệ với chủ hộ; (13) Họ, chữ đệm và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số định danh cá nhân của các thành viên hộ gia đình và quan hệ với chủ hộ.

7. Sử dụng Thông báo số định danh cá nhân và thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo quy định tại Thông tư số 59/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an)

Bộ Công an đã chỉ đạo thực hiện cấp Thông báo số định danh và thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho 100% người dân chưa được cấp CCCD trên toàn quốc để người dân sử dụng giải quyết các thủ tục hành chính, các giao dịch dân sự cần chứng minh nơi cư trú của công dân.

Các thông tin trên Thông báo số định danh cá nhân: (1) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; (2) Ngày, tháng, năm sinh; (3) Giới tính; (4) Nơi đăng ký khai sinh; (5) Quê quán; (6) Dân tộc; (7) Tôn giáo; (8) Quốc tịch; (9) Tình trạng hôn nhân; (10) Nơi thường trú; (11) Nơi ở hiện tại; (12) Quan hệ với chủ hộ; (13) Nhóm máu; (14) Họ, chữ đệm và tên, của cha, mẹ; (15) Số định danh cá nhân.

III. Giải pháp phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề

Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 922/QĐ-TTg, ngày 02/8/2022.

Mục tiêu chung Chương trình: Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề, văn hóa và môi trường sinh thái của các địa phương, nhằm nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tích hợp đa giá trị, bao trùm và phát triển bền vững.

Mục tiêu cụ thể đến năm 2025: Phát triển, chuẩn hoá các điểm đến và sản phẩm du lịch nông thôn; mỗi tỉnh, thành phố phấn đấu có ít nhất 01 điểm du lịch nông thôn được công nhận gắn với lợi thế về nông nghiệp, văn hóa, làng nghề hoặc môi trường sinh thái của địa phương; 50% cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch nông thôn được công nhận đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch. Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với quá trình chuyển đổi số…,

Một số giải pháp quan trọng: Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển du lịch nông thôn: Xây dựng định hướng phát triển du lịch nông thôn và tích hợp, bổ sung trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch nông thôn; thúc đẩy liên kết nông thôn - đô thị trong phát triển du lịch, ưu tiên phát triển du lịch nông thôn ở những nơi có lợi thế về tài nguyên, kết nối với các khu vực động lực phát triển du lịch, trung tâm du lịch, trung tâm gửi khách. Các địa phương có tiềm năng du lịch xây dựng đề án, chương trình hoặc kế hoạch phát triển du lịch nông thôn giai đoạn 2022 - 2025, gắn với rà soát các điểm du lịch nông thôn phù hợp với các quy hoạch liên quan.

Rà soát, bổ sung các chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư, phát triển du lịch nông thôn, gồm: các chính sách về sử dụng quỹ đất đai cho phát triển du lịch nông thôn phù hợp với quy hoạch vùng và địa phương, và quy hoạch nông thôn đảm bảo tính kết nối giữa các điểm đến; chính sách đầu tư phát triển hạ tầng du lịch nông thôn; chính sách hỗ trợ (nguồn lực, đào tạo, thông tin, tư vấn...) cho từng đối tượng chủ thể (hộ dân, cộng đồng, hợp tác xã, trang trại, doanh nghiệp, thanh niên, phụ nữ, người dân tộc thiểu số…); chính sách khuyến khích cộng đồng tham gia bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống, các sản phẩm tiểu thủ công nghiệp, duy trì phát triển đội ngũ nghệ nhân, các kỹ năng biểu diễn và dàn dựng các tiết mục, phục dựng mô hình sản xuất truyền thống phục vụ du lịch nông thôn...

Khuyến khích, kêu gọi các sáng kiến, ý tưởng, dự án, mô hình khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp, thủ công mỹ nghệ gắn với du lịch nông thôn; các giải pháp kết nối thị trường, marketing hiệu quả cho du lịch nông thôn. Lồng ghép nguồn lực thực hiện Chương trình này với các chương trình, đề án, dự án khác có liên quan, đặc biệt các nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây

dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Tuyên truyền, quảng bá, nâng cao nhận thức về du lịch nông thôn: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy, kiến thức, hành động cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ; tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch; người dân, cộng đồng và khách du lịch về phát triển du lịch nông thôn bền vững trong xây dựng nông thôn mới.

Bồi dưỡng, đào tạo và nâng cao năng lực cho lao động du lịch nông thôn: Rà soát, đánh giá chất lượng nguồn nhân lực du lịch nông thôn và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các hộ, cộng đồng kinh doanh du lịch nông thôn và các làng bản du lịch cộng đồng. Ứng dụng công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số trong phát triển du lịch nông thôn: Lập bản đồ số các sản phẩm du lịch nông thôn, hỗ trợ kết nối sản phẩm du lịch nông thôn với các sản phẩm du lịch khác phục vụ cho việc xúc tiến du lịch nông thôn. Xây dựng cơ sở dữ liệu thống nhất từ Trung ương đến địa phương phục vụ cho việc quản lý, quảng bá và xúc tiến du lịch nông thôn…

IV. Những dấu hiệu liên quan giữa sử dụng thuốc lá, thuốc lá điện tử với đại dịch Covid-19

- Thứ nhất, những người hút thuốc lá và thuốc lá điện tử có nguy cơ mắc bệnh nghiêm trọng hơn khi mắc Covid-19

Covid-19 tấn công và làm suy yếu phổi khiến những người hút thuốc lá có nguy cơ mắc cao hơn. Tác động có hại của việc hút thuốc lên phổi đã được chứng minh rõ ràng. Đồng thời, có bằng chứng khoa học cho thấy việc sử dụng thuốc lá điện tử (được gọi là vaping) gây tác động xấu cho phổi; Không có gì đáng ngạc nhiên khi các tổ chức và chuyên gia y tế công cộng hàng đầu lo ngại rằng những người hút thuốc có nguy cơ mắc bệnh nặng hơn nếu mắc Covid-19. Việc vaping ảnh hưởng đến hệ thống miễn dịch và gây hại cho phổi, điều này khiến những người sử dụng thuốc lá điện tử có thể đối mặt với nguy cơ mắc bệnh nghiêm trọng hơn.

Một số quốc gia trên thế giới đã có thông tin sai lệch được lan truyền rằng, việc hút thuốc lá và vaping sẽ giúp chống lại Covid-19. Đây là thông tin sai và nguy hiểm.

Sử dụng thuốc lá và sức khỏe phổi: Hút thuốc lá làm hỏng và tác động tiêu cực đến khả năng hoạt động phổi. Phổi của những người hút thuốc tạo ra nhiều dịch nhầy hơn phổi của những người không hút thuốc. Dịch nhầy này vừa khó loại bỏ vừa dễ bị nhiễm trùng. Hút thuốc cũng ức chế và cuối cùng phá hủy lông mao, các lông nhỏ như tế bào, trong khi chức năng của chúng là giúp loại bỏ bụi bẩn và các hạt không tốt để bảo vệ phổi. Tiếp xúc với khói thuốc lá gây viêm đường thở. Viêm đường thở và các mô sẹo làm hỏng các màng truyền oxy vào máu.

Hút thuốc gây ung thư phổi, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (COPD), hen suyễn và các bệnh về đường hô hấp khác. Các bệnh về phổi do hút thuốc xảy ra ở chính người hút và những người hút thuốc lá thụ động. Các bệnh về phổi do hút thuốc là một trong những nguyên nhân khiến người hút có nguy cơ mắc bệnh nghiêm trọng hơn khi được chẩn đoán mắc Covid-19.

Sử dụng thuốc và hệ miễn dịch: Hút thuốc làm suy yếu hệ thống miễn dịch và do đó, ảnh hưởng đến khả năng chống nhiễm trùng của cơ thể. Sự suy yếu này xảy ra theo hai cách khác nhau: *Một là,* các hóa chất trong khói thuốc lá ngăn chặn hoạt động của các loại tế bào miễn dịch khác nhau. Những tế bào miễn dịch này có liên quan đến phản ứng miễn dịch; *Hai là,* các thành phần trong khói thuốc lá khiến các tế bào miễn dịch bị kích hoạt quá mức. Các tế bào này phải hoạt động quá công suất để chống lại các độc tố. Theo thời gian, tác dụng kháng viêm này có thể làm hỏng các mô khác nhau trên khắp cơ thể và dẫn đến một số bệnh mãn tính bao gồm các bệnh tự miễn khác nhau, bệnh tim mạch, ung thư, tiểu đường và bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (COPD).

Sử dụng thuốc làm tăng khả năng nhiễm trùng đường hô hấp: Có nhiều bằng chứng cho thấy những người hút thuốc có nguy cơ cao bị nhiễm trùng đường hô hấp do virút và vi khuẩn: (1) Những người hút thuốc có nguy cơ mắc các bệnh phế cầu khuẩn như viêm phổi và viêm màng não cao gấp 2 đến 4 lần; (2) Nguy cơ mắc cúm cao gấp đôi so với người không hút thuốc; (3) Những người hút thuốc có nguy cơ mắc bệnh lao cao gấp đôi.

Bởi ảnh hưởng tiêu cực tới hệ thống miễn dịch và tăng tính nhạy cảm với các bệnh nhiễm trùng đường hô hấp khác, việc hút thuốc có thể liên quan đến việc tăng nguy cơ nhiễm trùng virút corona mới.

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã nhấn mạnh rằng, hành vi hút thuốc đòi hỏi việc chuyển động liên tục từ tay đến miệng, tạo ra một đường lây truyền virus tiềm ẩn qua miệng và mũi. Đồng thời, việc sử dụng các ống ngậm dùng chung như thuốc lào, shisha trong các môi trường xã hội có thể góp phần vào sự lây lan của virút corona mới.

Sử dụng thuốc và các bệnh không lây nhiễm: Hút thuốc lá một yếu tố hàng đầu gây ra các bệnh không lây nhiễm: (1) Hút thuốc gây ung thư, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác, bệnh tim mạch và tiểu đường; (2) Các tình trạng bệnh như hô hấp và tim mạch làm tăng nguy cơ mắc bệnh nặng ở những bệnh nhân nhiễm virút corona khác, bao gồm cả MERS và SARS; (3) WHO khẳng định: Những người mắc bệnh không lây nhiễm từ trước đó (bao gồm tất cả các bệnh liệt kê phía trên) có thể dễ bị bệnh nặng hơn khi nhiễm virút corona.

- Thứ hai, hút thuốc và mức độ nghiêm trọng của Covid-19

Bằng chứng về việc hút thuốc và mức độ nghiêm trọng của Covid-19 còn hạn chế nhưng đang gia tăng. Theo CDC Hoa Kỳ, những bằng chứng ban đầu từ Trung Quốc và Ý đã cho thấy những bệnh nhân đã có bệnh nền (bao gồm hút thuốc và các bệnh liên quan đến hút thuốc) có thể dẫn đến các kết quả nghiêm trọng hơn hoặc tử vong do Covid-19. Một trong những nghiên cứu lớn nhất điều tra mối liên quan giữa Covid-19 và hút thuốc đã được công bố. Nghiên cứu xem xét kết quả lâm sàng từ 1.099 bệnh nhân bị nhiễm Covid-19 được xác nhận trong phòng thí nghiệm từ 535 bệnh viện trên khắp Trung Quốc. Nghiên cứu này cho thấy 12,4% những người hút thuốc tử vong do nhiễm Covid-19 cần đưa vào những đơn vị

chăm sóc đặc biệt hoặc phải thở máy. Trong khi đó, tỉ lệ này chỉ là 4,7% ở những người không hút thuốc. Tương tự, 21,2% những người hút thuốc hiện tại có các triệu chứng nghiêm trọng so với tỉ lệ 14,5% ở những người không hút thuốc.

Những nghiên cứu ban đầu về tác dụng của việc sử dụng thuốc lá điện tử cho thấy những tác động bất lợi với phổi, cũng như hệ thống miễn dịch và tim mạch. Những nghiên cứu này được xem xét cùng với các bằng chứng mới nổi cho thấy bệnh nhân bị tổn thương hệ thống hô hấp, miễn dịch và tim mạch có nguy cơ nhiễm Covid-19 nghiêm trọng hơn. Điều này đã khiến các cơ quan y tế và người hút thận trọng khi sử dụng thuốc lá điện tử, đặc biệt là trong đại dịch virút Corona.

Phổi: Sự tiếp xúc với sol khí thuốc lá điện tử có tác động tiêu cực đến các loại tế bào phổi khác nhau, bao gồm cả các tế bào liên quan đến việc duy trì chức năng phổi bình thường, khỏe. Ngoài ra, việc sử dụng thuốc lá điện tử tiềm ẩn gây hại phổi đã thể hiện rõ qua sự việc bùng phát bệnh phổi do vaping chủ yếu ở Mỹ năm 2019. Mặc dù sự bùng phát này đang giảm dần nhưng những phân tích gần đây cho thấy, việc hít phải hóa chất độc hại đã biết và chưa biết trong khí thải thuốc lá điện tử sẽ tiếp tục gây tổn thương phổi.

Phản ứng miễn dịch: Sol khí trong thuốc lá điện tử cũng ức chế và có thể tiêu diệt một số loại tế bào miễn dịch trong phổi, làm mất khả năng chống nhiễm trùng của phổi. Một nghiên cứu gần đây cho thấy rằng việc tiếp xúc với khí thải thuốc lá điện tử làm giảm khả năng phục hồi sau cúm. Ngoài ra, nicotine - một thành phần quan trọng của sol khí thuốc lá điện tử, được biết là có tác dụng ức chế chức năng miễn dịch trên toàn cơ thể.

Hệ thống tim mạch: Sử dụng thuốc lá điện tử ngắn hạn có thể làm giảm chức năng của mô tim mạch dùng để kiểm soát lưu lượng máu. Mặc dù còn quá sớm để đưa ra kết luận về tác dụng lâu dài của việc sử dụng thuốc lá điện tử, nhưng việc rối loạn chức năng này thường được phát hiện sớm trong quá trình phát triển bệnh tim mạch.

- Thứ ba, việc bỏ hút thuốc lá nhanh chóng cải thiện chức năng và sức khỏe của phổi

Bỏ hút thuốc lá giúp cải thiện chức năng phổi, đáp ứng miễn dịch và sức khỏe tim mạch, đưa những người hút thuốc trước đây vào tình trạng sức khỏe tốt hơn để chống lại nhiễm trùng nặng như Covid-19.

Trong vòng hai tuần sau khi bỏ hút thuốc, chức năng phổi được cải thiện. Các lông mao mọc lại và trở lại mức hoạt động bình thường, giúp chống lại nhiễm trùng dễ dàng hơn. Nhiều người hút thuốc bắt đầu thấy các triệu chứng hô hấp như ho và khó thở giảm trong vòng một tháng sau khi bỏ hút thuốc.

Sau khi bỏ thuốc, tình trạng viêm miễn dịch này giảm, số lượng bạch cầu trở lại bình thường và chức năng miễn dịch được cải thiện. Tỷ lệ nhiễm trùng đường hô hấp, bao gồm viêm phổi và viêm phế quản, thấp hơn đáng kể ở những người đã dừng hút so với những người vẫn đang hút.

Bỏ hút thuốc làm giảm huyết áp và nhịp tim gần như ngay lập tức. 24 giờ sau khi bỏ hút thuốc, nguy cơ mắc bệnh tim bắt đầu giảm.

V. Thông điệp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới.

Trước tình hình dịch COVID-19 vẫn còn có những diễn biến phức tạp, trong nước hằng ngày vẫn còn ghi nhận nhiều ca mắc COVID-19, cùng với đó là sự xuất hiện nhiều biến chủng mới của virut SARS-CoV-2; để đảm bảo công tác phòng, chống dịch trong tình hình mới, Bộ Y tế khuyến cáo cộng đồng thực hiện thông điệp phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới bao gồm: 2K (Khẩu trang, Khử khuẩn), Vắc xin, Thuốc, Điều trị, Công nghệ, Ý thức người dân và các biện pháp khác, cụ thể như sau:

1. 2K (KHẨU TRANG, KHỬ KHUẨN):

1.1. Khẩu trang:

** Bắt buộc đeo khẩu trang đối với:*

- Áp dụng chung với:

+ Người có biểu hiện bệnh viêm đường hô hấp cấp, người mắc hoặc nghi ngờ mắc COVID-19.

+ Tất cả các đối tượng (trừ trẻ em dưới 5 tuổi) khi đến nơi công cộng thuộc khu vực đã được công bố cấp độ dịch ở mức độ 3 hoặc mức độ 4 theo Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19" tại Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế.

- Áp dụng cụ thể với một số địa điểm, đối tượng sau:

+ Tại cơ sở y tế; nơi cách ly y tế; nơi lưu trú mà có người đang cách ly y tế hoặc đang theo dõi, giám sát y tế:

Áp dụng với tất cả các đối tượng (trừ những người cách ly ở trong phòng đơn; người bị suy hô hấp, người bệnh đang phải thực hiện thủ thuật y tế theo chỉ định của bác sĩ, trẻ em dưới 5 tuổi).

Đối với nhân viên y tế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo Hướng dẫn về lựa chọn và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19 tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được ban hành kèm theo Quyết định số 2171/QĐ-BYT ngày 05/8/2022 của Bộ Y tế.

+ Khi sử dụng phương tiện giao thông công cộng (máy bay, tàu hỏa, tàu thủy, tàu điện, phà, xe khách, xe buýt, taxi,...): Áp dụng với hành khách; người điều khiển, người phục vụ trên phương tiện giao thông công cộng; nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động tại nhà ga, bến xe, bến tàu, nhà chờ khi tiếp xúc trực tiếp với hành khách.

+ Tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối: Áp dụng với nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động khi tiếp xúc trực tiếp với khách hàng.

+ Tại nơi có không gian kín, thông khí kém (quán bar, vũ trường; karaoke; cơ sở dịch vụ xoa bóp, làm đẹp; phòng tập thể dục, thể hình; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn, uống phục vụ tại chỗ; rạp chiếu phim, nhà hát, rạp xiếc, nhà thi đấu, trường

quay): Áp dụng với nhân viên phục vụ, người bán hàng, người quản lý, người lao động khi tiếp xúc trực tiếp với khách hàng.

+ Tại cơ sở văn hóa, du lịch, nơi tổ chức sự kiện tập trung đông người (các công trình di tích; bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày; khu du lịch, khu vui chơi, giải trí; sự kiện văn hóa, thể dục, thể thao; lễ cưới, lễ tang, lễ hội, hội chợ): Áp dụng với nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động, người bán hàng khi tiếp xúc trực tiếp với khách hàng và người tham dự.

+ Tại nơi tiếp nhận hồ sơ, nơi giao dịch: Áp dụng với nhân viên tiếp nhận hồ sơ, nhân viên giao dịch khi tiếp xúc trực tiếp với khách hàng.

* *Khuyến khích đeo khẩu trang khi đến nơi công cộng* đối với các trường hợp khác (ngoài các địa điểm, đối tượng đã được quy định ở trên).

1.2. Khử khuẩn: Thường xuyên rửa tay bằng xà phòng và nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn tay nhanh; vệ sinh cá nhân sạch sẽ; vệ sinh môi trường nơi ở, nơi làm việc, học tập.

2. VẮC XIN: Thực hiện tiêm phòng COVID-19 đầy đủ và đúng lịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

3. THUỐC: Sử dụng thuốc theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

4. ĐIỀU TRỊ: Tuân thủ các hướng dẫn chẩn đoán, điều trị COVID-19 và khám bệnh khi có các dấu hiệu bất thường sau mắc COVID-19.

5. CÔNG NGHỆ: Sử dụng các ứng dụng công nghệ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng nhằm kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh.

6. Ý THỨC NGƯỜI DÂN: Chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh, không phát tán tuyên truyền thông tin xấu – độc, tham gia và tuân thủ các quy định về hoạt động phòng, chống dịch của cơ quan chức năng.

7. CÁC BIỆN PHÁP KHÁC: Theo hướng dẫn của cơ quan y tế hoặc cơ quan có thẩm quyền tại Trung ương và địa phương.

"Vì một Việt Nam vững vàng và khỏe mạnh", Bộ Y tế cũng kêu gọi người dân Việt Nam trên khắp miền tổ quốc cùng đoàn kết, chung sức nâng cao ý thức phòng bệnh, thay đổi hành vi có lợi cho sức khỏe của cá nhân, gia đình và toàn thể xã hội./.

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Võ Văn Ngân (1902 - 2022), lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam

(Kèm theo Công văn số 50-CV/BTG ngày 28/9/2022 của Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối)

I. KHÁI LƯỢC TIỂU SỬ VÀ QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG CỦA ĐỒNG CHÍ VÕ VĂN NGÂN

Đồng chí Võ Văn Ngân sinh năm 1902, trong một gia đình nông dân yêu nước và có truyền thống cách mạng ở ấp Bình Tả, làng Đức Hòa, quận Đức Hòa, tỉnh Chợ Lớn xưa (nay thuộc xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An).

Thời niên thiếu, Võ Văn Ngân đã rất ham học hỏi và có tinh thần tự lực vươn lên. Ngay từ nhỏ, chứng kiến cảnh nước mất, nhà tan, đồng bào sống cơ cực, lầm than dưới ách quân xâm lược; chịu ảnh hưởng từ truyền thống cách mạng của quê hương, gia đình, đặc biệt là người anh trai Võ Văn Tần, nên Võ Văn Ngân sớm hình thành tình cảm yêu nước, thương dân sâu sắc.

Những năm 20 của thế kỷ XX, người thanh niên Võ Văn Ngân lên Sài Gòn gia nhập Hội kín Nguyễn An Ninh (tức Thanh niên Cao vọng Đảng), rồi vào Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập.

Năm 1929, đồng chí Võ Văn Ngân tham gia thành lập chi bộ An Nam Cộng sản Đảng đầu tiên ở làng Đức Hòa. Khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, Võ Văn Ngân là đảng viên Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam đầu tiên ở tỉnh Chợ Lớn, lập vào ngày 6/3/1930 tại làng Đức Hòa.

Tháng 5/1930, khi quận ủy Đức Hòa thành lập, đồng chí Võ Văn Ngân được bầu vào Quận ủy (do đồng chí Võ Văn Tần làm Bí thư). Ngày 04/6/1930, Đồng chí cùng quận ủy Đức Hòa thực hiện chỉ đạo của liên tỉnh ủy phối hợp lãnh đạo cuộc biểu tình chống Pháp lớn nhất Nam kỳ diễn ra tại quận lỵ Đức Hòa. Sau cuộc biểu tình trên, đêm 22/9/1930, nhà cầm quyền Pháp điên cuồng ra lệnh truy lùng những người cộng sản, đồng chí Võ Văn Ngân phải lánh sang Hóc Môn - Gia Định để tiếp tục hoạt động.

Cuối năm 1931, nhiều đồng chí Tỉnh ủy Gia Định bị địch bắt, đồng chí Võ Văn Ngân cùng anh trai Võ Văn Tần ra sức khôi phục lại các cơ sở Đảng và cùng với các đồng chí khác lần lượt lập lại quận ủy Gò Vấp, Hóc Môn, tái lập Tỉnh ủy Gia Định; được Xứ ủy chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy Gia Định.

Năm 1932, đồng chí Võ Văn Ngân về làm Bí thư Tỉnh ủy Chợ Lớn thay đồng chí Võ Văn Tần, góp công sức vào việc khôi phục tổ chức, củng cố cơ sở Đảng ở cả 2 tỉnh Chợ Lớn - Gia Định trong thời kỳ thoái trào 1931-1933.

Đầu năm 1933, đồng chí Võ Văn Ngân vừa là Bí thư Tỉnh ủy Chợ Lớn, vừa là thành viên của Đặc ủy Vàm Cỏ Đông; đầu tháng 3/1935, được tổ chức Đảng tín nhiệm bổ sung vào Xứ ủy, trực tiếp về phụ trách Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn và được cử đi dự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ nhất.

Tháng 3/1935, tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ nhất họp ở Ma Cao (Trung Quốc), đồng chí Võ Văn Ngân được bầu là một trong 9 ủy viên chính thức của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Sau Đại hội Đảng toàn quốc, đồng chí Võ Văn Ngân trở về Nam kỳ hoạt động trong hoàn cảnh 8 ủy viên Trung ương Đảng lần lượt sa lưới mật thám, Xứ ủy lại bị vỡ, Võ Văn Ngân cùng các đồng chí khác kiên trì khôi phục lại Xứ ủy và trực tiếp làm Bí thư Xứ ủy.

Năm 1936, tại Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Xứ ủy do đồng chí Võ Văn Ngân làm Bí thư, hàng trăm ủy ban hành động ra đời; Đảng đưa người ra công khai ứng cử vào Hội đồng Quản hạt thành phố, Đồng chí trực tiếp lãnh đạo nhiều cuộc mít tinh, biểu tình đòi quyền dân sinh, dân chủ tại Sài Gòn - Chợ Lớn.

Tháng 3/1937, sau Hội nghị mở rộng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí Võ Văn Ngân chuyển bệnh nặng, Trung ương Đảng quyết định để Đồng chí nghỉ dưỡng bệnh lâu dài và chỉ định đồng chí Võ Văn Tần thay làm Bí thư Xứ ủy Nam kỳ, bổ sung vào Trung ương Đảng.

Năm 1938, đồng chí Võ Văn Ngân được Xứ ủy chuyển từ Bình Lý về gia đình ở ấp Bình Tả, làng Đức Hòa chữa bệnh, nhưng do bệnh nặng, Đồng chí từ trần vào ngày 29/10/1938, khi mới 36 tuổi[1].

II. NHỮNG ĐÓNG GÓP QUAN TRỌNG CỦA ĐỒNG CHÍ VÕ VĂN NGÂN ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG VÀ DÂN TỘC

1. Đồng chí Võ Văn Ngân - từ người thanh niên yêu nước trở thành một đảng viên thế hệ đầu tiên của Đảng

Vào nửa cuối những năm 20 của thế kỷ XX, qua tuyên truyền của Võ Văn Tần về phong trào yêu nước theo lập trường vô sản với những bước phát triển quan

[1] Theo tài liệu mới nhất của cuốn "Võ Văn Ngân - Tiểu sử" đã được Ban Bí thư thông qua.

trọng, đã tác động ảnh hưởng tích cực và là một trong yếu tố quyết định đến tư tưởng, định hướng đi theo con đường cách mạng của Võ Văn Ngân.

Trong không khí sôi nổi của phong trào yêu nước ở Đức Hòa, Sài Gòn, Chợ Lớn, cuối năm 1926, được sự tuyên truyền vận động, giúp đỡ của các hội viên Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Sài Gòn, Chợ Lớn vừa thành lập, Võ Văn Ngân đã dứt khoát lựa chọn và quyết định chuyển sang lập trường yêu nước theo xu hướng mới và chính thức gia nhập tổ chức này, trở thành một trong những hội viên đầu tiên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Nam Kỳ nói chung và tỉnh Chợ Lớn nói riêng. Tham gia tổ chức này, Võ Văn Ngân đã chuyển biến từ lập trường yêu nước sang lập trường cách mạng vô sản, là một trong số hội viên cốt cán ở quận Đức Hoà, thành viên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Võ Văn Ngân đã đi tuyên truyền về tôn chỉ mục đích của Hội, vận động quần chúng, nhất là thanh niên tham gia Hội, phát triển tổ chức Hội Thanh niên trong quận Đức Hòa và tỉnh Chợ Lớn.

Vào đầu năm 1927, Võ Văn Ngân từ Sài Gòn trở về Đức Hòa để hoạt động tuyên truyền, vận động quần chúng theo đường hướng của Hội Thanh niên. Trên địa bàn quận Đức Hòa, Võ Văn Ngân đã tích cực tuyên truyền mục tiêu, lý tưởng của Hội Thanh niên, từng bước vận động quần chúng tham gia tổ chức Thanh niên, phát triển hội viên, thanh thế và lực lượng của tổ chức Thanh niên. Do có uy tín trong làng và địa bàn hoạt động rộng, Võ Văn Ngân đã tuyên truyền, vận động được nhiều hội viên; lựa chọn những người hăng hái tích cực trong nông dân, chú trọng nhất là thanh niên, giáo dục nâng cao lòng yêu nước và ý thức giai cấp, động viên khích lệ họ tham gia Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Bằng sự nỗ lực, uy tín cùng với những hoạt động tích cực, Võ Văn Ngân đã sớm xây dựng được các chi hội Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Đức Hòa, Mỹ Hạnh, Đức Lập, Hựu Thạnh. Đây chính là những tổ chức đầu tiên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở quận Đức Hòa, cũng như của tỉnh Chợ Lớn và tỉnh Tân An lúc bấy giờ.

Những hoạt động tích cực của Võ Văn Ngân đã góp phần nhanh chóng mở rộng quy mô và ảnh hưởng của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên không chỉ ở Đức Hòa, mà đã lan rộng cả vùng nông thôn rộng lớn của Sài Gòn, Chợ Lớn.

Sự kiện gia nhập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và hoạt động tích cực trong tổ chức Thanh niên, phát triển tổ chức ở tỉnh Chợ Lớn là dấu mốc quan trọng đánh dấu sự trưởng thành về bản lĩnh chính trị, khả năng vận động, tổ chức và phẩm chất, năng lực hoạt động của Võ Văn Ngân.

Ngay sau khi An Nam Cộng sản Đảng ra đời, Võ Văn Ngân đã nhanh chóng trở thành thành viên của tổ chức này; là một trong những người đầu tiên tham gia thành lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng ở Đức Hòa (Chi bộ gồm 7 hội viên do đồng chí Võ Văn Tần làm Bí thư). Đây là Chi bộ cộng sản ra đời sớm nhất ở Đức Hòa, vào cuối năm 1929; sau khi thành lập, các thành viên của Chi bộ đã chú trọng công tác phát triển hội viên, xây dựng cơ sở.

Ngày 6/3/1930, cuộc họp bí mật của Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng diễn ra với sự tham gia của các đồng chí Võ Văn Ngân, Võ Văn Tần, Nguyễn Văn Sậy, Võ Văn Tây, Võ Thị Phái, Nguyễn Văn Ngọc, Nguyễn Văn Thỏ tại làng Đức Hòa, quyết định chuyển chi bộ An Nam Cộng sản Đảng thành Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam đầu tiên ở quận Đức Hoà và tỉnh Chợ Lớn.

Sự ra đời từ rất sớm của Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam ở Đức Hòa đã phản ánh tình thế vận động cách mạng sôi nổi, trong đó có sự đóng góp quan trọng của đồng chí Võ Văn Ngân, một trong những đảng viên đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Người cán bộ tài năng của Đảng và cách mạng Việt Nam

Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, thực dân Pháp dùng mọi kế sách, thủ đoạn khủng bố thâm độc hòng tiêu diệt các tổ chức cộng sản, tiêu diệt lớp đảng viên đầu tiên của Đảng; mưu toan mau chóng dập tắt các phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của Nhân dân ta. Phong trào cách mạng và tinh thần đấu tranh của Nhân dân bị kẻ thù đàn áp, hệ thống Đảng bị tan rã trong cả nước, phong trào cách mạng cả nước nhìn chung lâm vào thoái trào, đồng chí Võ Văn Ngân trên các cương vị lãnh đạo, với sự nỗ lực vượt bậc, vượt qua mọi gian khổ, hy sinh để bền bỉ vận động quần chúng cách mạng giữ vững niềm tin, kiên trì giác ngộ những người yêu nước tự nguyện đứng trong hàng ngũ của Đảng để xây dựng, phát triển Đảng, tăng cường đội ngũ cho Đảng, Đồng chí đã thành công trong việc góp phần hồi sinh, củng cố và phát triển phong trào cách mạng ở tỉnh Gia Định và Chợ Lớn, đóng góp to lớn vào việc khôi phục tổ chức và mở rộng các hoạt động của Đảng ở Nam bộ trong những năm từ 1930 đến 1938.

- Trên cương vị Bí thư Tỉnh ủy Gia Định:

Năm 1931, nhiều đồng chí lãnh đạo của Tỉnh ủy Gia Định sa vào tay địch, để tiếp tục duy trì phong trào, đồng chí Võ Văn Ngân đã tìm mọi cách móc nối, khôi phục lại các cơ sở đã bị phá vỡ, tổ chức tái lập lại tỉnh Gia Định; giữa năm 1931, Đồng chí được chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy Gia Định.

Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Võ Văn Ngân, Đảng bộ tỉnh Gia Định đã giương cao ngọn cờ chống khủng bố, áp bức bóc lột của đế quốc thực dân; ủng hộ, bênh vực những người lao động cần lao; xây dựng phát triển cơ sở Đảng, các tổ chức quần chúng ở các địa phương, đặc biệt ở xã Bà Điểm, tổ chức Nông hội đỏ được củng cố, phát triển khắp khu vực Mười Tám thôn Vườn Trầu...; các đảng viên dựa vào mối quan hệ dòng họ, gia đình để tuyên truyền giới thiệu quần chúng với chi bộ xem xét kết nạp nhằm tăng thêm số lượng đảng viên cho Đảng.

- Trên cương vị Bí thư Tỉnh ủy Chợ Lớn:

Trên cương vị Bí thư Tỉnh ủy Chợ Lớn, đồng chí Võ Văn Ngân đã khôi phục xây dựng cơ sở đảng ở những nơi bị địch phá vỡ. Hệ thống tổ chức đảng gây dựng từ cấp xã đến tỉnh; cán bộ, đảng viên liên tục bị địch khủng bố gây nhiều tổn thất nặng nề cho phong trào cách mạng. Tính đến cuối năm 1932 ở Nam Kỳ, hầu hết các địa phương không còn tổ chức đảng, riêng chỉ có ở Đức Hòa, Càng Long, Long Xuyên... là còn duy trì hoạt động tổ chức cơ sở đảng. Trong tình hình đó đồng chí Võ Văn Ngân đã chắp nối, từng bước gây dựng phong trào và cơ sở cách mạng.

Cùng với những hoạt động khôi phục, củng cố tổ chức Đảng, đẩy mạnh các phong trào quần chúng trong đấu tranh chính trị, bám sát chủ trương của Đảng là tranh thủ những điều kiện để hoạt động công khai, đồng chí Võ Văn Ngân đã chỉ đạo hoạt động đưa cán bộ, đảng viên tham gia tranh cử Hội đồng thành phố Sài Gòn năm 1933 cùng Đảng Lập hiến và một số đảng phái khác. Theo đó, kết quả ngày 30/4/1933, ứng cử viên công nhân đã giành thắng lợi, một số người được vào Hội đồng thành phố, thuận lợi trong việc bênh vực người lao động, vạch mặt bọn lừa bịp của chính sách thực dân.

Nhờ sự hoạt động tích cực và có hiệu quả của Tỉnh ủy Chợ Lớn do đồng chí Võ Văn Ngân đứng đầu, phong trào cách mạng ở Chợ Lớn cuối năm 1934, đầu năm 1935 được khôi phục và có chiều hướng phát triển. Hệ thống tổ chức đảng từ tỉnh xuống cơ sở được gây dựng và củng cố. Lực lượng cách mạng gồm nhiều giai cấp, giai tầng của đô thị đã nhanh chóng phát triển cả số lượng và chất lượng; đặc biệt đồng chí Võ Văn Ngân cũng đã rất chú trọng đến công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, kinh nghiệm đấu tranh trên các diễn đàn báo chí; trong đó có tờ báo Búa Liềm ở Chợ Lớn đã góp phần quan trọng vào tuyên truyền đấu tranh của Đảng bộ.

Tài năng, tầm vóc và những đóng góp to lớn của đồng chí Võ Văn Ngân được thể hiện rõ ở trong việc tổ chức thành công Đại hội toàn quốc lần thứ nhất

của Đảng (tháng 3/1935) và những đóng góp cho sự chuyển hướng chiến lược cách mạng đúng đắn của Đảng tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương (mở rộng) năm 1937-1938, với tư cách là Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa I, Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ.

- Trên cương vị vai trò Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa I, Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ, từng bước xây dựng kiện toàn hệ thống tổ chức Đảng ở Nam Kỳ (1935-1936)

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, Xứ ủy Nam Kỳ do đồng chí Võ Văn Ngân làm Bí thư đã chỉ đạo các tổ chức Đảng, theo sát tình hình và thường xuyên làm công tác vận động, lôi cuốn quần chúng tham gia cuộc vận động dân chủ, tham gia ủy ban hành động; cùng với phong trào Đông Dương Đại hội, phong trào đấu tranh của các tầng lớp Nhân dân đòi các quyền dân sinh, dân chủ đã được đẩy mạnh và diễn ra trên hầu hết các tỉnh Nam Kỳ, đặc biệt là ở khu vực thành phố Sài Gòn và các tỉnh Gia Định, Chợ Lớn.

Trên cương vị Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ, đồng chí Võ Văn Ngân luôn chú trọng xây dựng các tổ chức Hội, nhất là tổ chức Công hội; xây dựng tổ chức Đảng trong các cơ sở công nghiệp như Ba Son Sài Gòn, đồn điền cao su, xe lửa; chú trọng công tác tuyên truyền trong các phong trào công nhân. Do đó phong trào công nhân Nam Kỳ có sự chuyển biến rõ rệt từ tự phát sang tự giác.

Trên cương vị Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí Võ Văn Ngân đã bắt tay vào công tác với tinh thần khí thế mới của Đại hội lần thứ nhất của Đảng. Thời kỳ này ở Nam Kỳ, địch vẫn ráo riết lùng sục, một số Xứ ủy viên, thành ủy viên tiếp tục bị bắt, đồng chí Võ Văn Ngân phải tạm thời cho dời trụ sở Xứ ủy ở thành phố Sài Gòn về Bà Điểm (Hóc Môn-Gia Định), nơi cơ sở đã được xây dựng từ lâu, có quần chúng cách mạng vững vàng để công tác bảo vệ cơ quan lãnh đạo của Đảng được thuận lợi và chu đáo.

Chỉ trong hai năm 1934-1935, dưới sự chỉ đạo của đồng chí Võ Văn Ngân, trên cương vị là Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa I, Bí thư Xứ ủy, phong trào đấu tranh của công nhân và nông dân lao động đã có sự phát triển mạnh hơn thời kỳ trước, tiêu biểu là thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn.

Từ một đảng viên đầu tiên của Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam ở làng Đức Hòa và trở thành Bí thư Tỉnh ủy Gia Định (4/1931) rồi Bí thư Tỉnh ủy Chợ Lớn (4/1932); được Đảng cử đi dự Đại hội lần thứ nhất của Đảng (3/1935); được bầu trở thành Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (3/1935) và trở về phụ trách Xứ ủy Nam Kỳ, Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ (3/1935). Đến Hội nghị Ban Chấp hành

Trung ương Đảng (mở rộng) họp từ ngày 25/8 đến ngày 04/9/1937, đồng chí Võ Văn Ngân là một trong 5 đồng chí được bầu vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng. Hội nghị tháng 3/1938, đồng chí Võ Văn Ngân được bầu Ban Chấp ủy Trung ương, cho thấy vai trò, cống hiến xuất sắc của Đồng chí ở phương diện xây dựng, chỉ đạo lý luận và thực tiễn.

Cả cuộc đời hoạt động và cống hiến cho cách mạng, cho sự nghiệp của Đảng vì mục tiêu độc lập dân tộc, đồng chí Võ Văn Ngân luôn thực hiện đúng đường lối của Đảng và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc kết hợp với phát huy tinh thần cách mạng của quần chúng Nhân dân. Đồng chí Võ Văn Ngân luôn tích cực tham gia và chỉ đạo các phong trào đấu tranh của quần chúng ngay trên quê hương mình và mở rộng địa bàn, tạo điều kiện cho các đảng viên hoạt động, xây dựng và phát triển tổ chức; thu hút những quần chúng ưu tú vào Đảng, tự nguyện chiến đấu trong hàng ngũ của Đảng, làm cho lực lượng của Đảng không ngừng lớn mạnh.

Qua thực tiễn lãnh đạo các phong trào cách mạng, đặc biệt là trên cương vị người đứng đầu tổ chức Đảng các cấp, đồng chí Võ Văn Ngân không chỉ là một trong những người tiên phong góp phần khôi phục, củng cố tổ chức của Đảng, mà còn là người lãnh đạo tài năng, luôn nỗ lực đặc biệt trong tổ chức thực hiện mọi nhiệm vụ đặt ra của cách mạng trong bất cứ điều kiện hoàn cảnh nào.

3. Tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời

Hoạt động cách mạng trong hoàn cảnh hết sức khó khăn với sự khủng bố khốc liệt của kẻ thù, đồng chí Võ Văn Ngân luôn thể hiện phẩm chất đạo đức cách mạng sáng ngời, ở bất kỳ cương vị nào Đồng chí "*Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỉ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng*", luôn "*Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân. Hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc*"[1]; Đồng chí luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Với 13 năm hoạt động cách mạng, đồng chí Võ Văn Ngân đã có những cống hiến rất to lớn cho Đảng và cách mạng nước ta, để lại tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời của người cộng sản tận trung với Đảng, tận hiếu với dân, suốt đời phấn đấu và sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

***

[1] *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, t. 11, tr 603

Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Võ Văn Ngân (1902 - 2022) là dịp để chúng ta khẳng định, tri ân công lao to lớn, noi theo tấm gương kiên trung, phấn đấu, hy sinh của Đồng chí đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc; đồng thời, tuyên truyền, giáo dục về chủ nghĩa yêu nước, truyền thống cách mạng, thể hiện đạo lý "uống nước nhớ nguồn", tôn vinh sự đóng góp của các anh hùng liệt sĩ, các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng của cách mạng Việt Nam.

Tưởng nhớ và biết ơn sâu sắc những cống hiến to lớn của đồng chí Võ Văn Ngân, chúng ta nguyện noi gương Đồng chí và các nhà lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, ra sức học tập, lao động, công tác và chiến đấu, góp phần đưa đất nước vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng để sớm hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc./.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG